

Số: 95 / GDĐT-TĐ

Cần Giuộc, ngày 12 tháng 02 năm 2019

Về việc triển khai thang điểm
đánh giá thi đua trường học

Kính gửi: Hiệu trưởng các trường trực thuộc.

Thực hiện theo Quyết định số 4614/QĐ-UBND ngày 11/12/2018 của UBND tỉnh Long An về việc ban hành Quy định tổ chức công tác thi đua, khen thưởng trên địa bàn tỉnh Long An; Kế hoạch số 48/KH-UBND ngày 31/3/2017 của UBND huyện Cần Giuộc về phát động phong trào thi đua yêu nước huyện Cần Giuộc năm 2017 và những năm tiếp theo.

Nhằm có căn cứ đánh giá thi đua các trường trực thuộc vào cuối năm học, Phòng Giáo dục và Đào tạo xây dựng thang điểm đánh giá thi đua trường học (đính kèm).

Căn cứ vào các nội dung thi đua các đơn vị trường học chủ động xây dựng kế hoạch và triển khai thực hiện./.

Nơi nhận:

- Như kính gửi;
- Lưu VT.

TRƯỞNG PHÒNG



Nguyễn Chánh Thà

THANG ĐIỂM ĐÁNH GIÁ THI ĐUA TRƯỜNG HỌC

Các tiêu chí thi đua	Nội dung	Tổng điểm (chưa tính điểm thưởng)
TỔNG ĐIỂM THI ĐUA		400
Tổng điểm mầm non		100
Mầm non	Tiêu chuẩn 1: Công tác quản lý, hồ sơ quản lý của Hiệu trưởng	30
	Cập nhật đầy đủ các văn bản chỉ đạo của ngành, thực hiện đúng đủ các nội dung chỉ đạo về chuyên môn của ngành, cấp học.	15
	Thực hiện hồ sơ trường, quản lý hồ sơ lớp theo qui định Điều lệ Trường MN, lưu trữ khoa học	7
	Lưu trữ đầy đủ các hồ sơ qua các kỳ kiểm tra	3
	Công tác tham mưu trách nhiệm để quản lý các nhóm trẻ ngoài công lập(Các nhóm đều có QĐ thành lập, chủ cơ sở hoạt động theo đúng tên trong giấy phép, hồ sơ cấp phép các nhóm, lớp NCL không bị phản hồi trả lại, Các nhóm tham gia đủ các buổi họp, tập huấn, hội giảng, trẻ trong mỗi nhóm, lớp đều được KSK; HSSS, bố trí góc chơi mỗi nhóm lớp đạt mức khá tốt)	5
	<i>Điểm trừ :</i>	
	- Không thực hiện đầy đủ một nội dung, chuyên đề trừ 3 điểm	
	- Các hồ sơ còn nhiều hạn chế chưa theo chỉ đạo chung của ngành,cấp học (Trên 02 nội dung) trừ 2 điểm	
	- Công tác tham mưu trách nhiệm để quản lý các nhóm trẻ ngoài công lập(Không đảm bảo 1 nội dung) trừ 1 điểm	
	Tiêu chuẩn 2: Chất lượng, hiệu quả công tác nuôi dưỡng- chăm sóc - giáo dục trẻ	40
	Thực hiện đúng về qui chế chuyên môn theo qui định Điều lệ trường Mầm non, TT17, TT28 về thực hiện chương trình GDMN	5
	Triển khai đầy đủ các nội dung chỉ đạo về chuyên môn của ngành, cấp học đến tập thể giáo viên	5
	Giáo viên giảng dạy theo Phương pháp lấy trẻ làm trung tâm, bố trí góc chơi, thay đổi chủ đề theo qui định và tích cực bổ sung ĐDDC đa dạng, phong phú, tạo môi trường kích thích trẻ hoạt động tích cực hoạt động	5
	100 % trẻ đều được khám sức khỏe định kỳ(2 lần/năm) và theo dõi biểu đồ tăng trưởng theo qui định	
	- Giảm tỉ lệ trẻ suy dinh dưỡng trên 2%	2
	- Không chế được trẻ thừa cân ,béo phì (Không tăng)	2
	- Khẩu phần dinh dưỡng đủ năng lượng 1 ngày/trẻ tại trường mầm non theo qui định	5
	- Duy trì sĩ số cuối năm đạt 100 %	2
	- Huy động trẻ 5T đạt tỉ lệ 100 %	2
	- Tổ chức bếp ăn đúng theo qui định , đảm bảo vệ sinh an toàn thực phẩm, các cấp dưỡng đều được KSK và tập huấn kiến thức VSATTP	5
	- Đảm bảo an toàn tuyệt đối cho trẻ	2
	<i>Điểm trừ :</i>	
	+ Tỉ lệ trẻ thừa cân, béo phì tăng so với đầu năm (trừ 1 điểm)	
	+ Tỉ lệ Suy dinh dưỡng không giảm so với đầu năm (trừ 1 điểm)	
	Tiêu chuẩn 3: Kiểm định chất lượng giáo dục và Chuẩn quốc gia	10
	- Xây dựng kế hoạch về công tác KĐCL, trường chuẩn Quốc gia theo giai đoạn, năm học	1
	- Lưu trữ đầy đủ các hồ sơ, minh chứng theo qui định trường chuẩn Quốc gia, KĐCLGD	2
	- Cập nhật đầy đủ thông tin trong phần mềm KĐCL	1
	- Đăng ký công nhận mới, công nhận lại theo đúng tiến độ hoặc duy trì tốt các chỉ tiêu trường đạt chuẩn Quốc gia.	2
	- Đăng ký đánh giá ngoài theo đúng kế hoạch KĐCL của Sở GD&ĐT giai đoạn 2016-2020	2
	- Đã được đánh giá ngoài và công nhận mức độ 3 và duy trì mức độ hiện có	2
	<i>Điểm trừ :</i>	
	- Công nhận thấp mức độ 3 trừ 0,5 điểm	
	- Xây dựng thiếu 01 kế hoạch trừ 0,5 điểm	
	- Cứ một chỉ tiêu không đạt trừ 0,5 điểm	
	Tiêu chuẩn 4: Thực hiện các phong trào, hội thi	7
	Xây dựng kế hoạch và tổ chức tốt các phong trào thi đua, các kế hoạch hội thi cấp trường trong năm học 2018 – 2019	
	Tham gia đầy đủ các phong trào thi đua các hội thi do cấp trên tổ phát động, tổ chức.	
	<i>Điểm trừ :</i>	
	Thiếu KH, không tham gia mỗi hội thi trừ 0,5 điểm	
	Tiêu chuẩn 5: Thực hiện công tác XHH	5
	- Triển khai các VB của ngành về công tác XHH	
	- Xây dựng KH XHH	

Các tiêu chí thi đua	Nội dung	Tổng điểm (chưa tính điểm thưởng)
	- Lưu trữ hồ sơ rõ ràng, khoa học - Đạt kết quả, được khen thưởng <i>Điểm trừ:</i> <i>Công tác XHH: Thiếu hoặc thực hiện chưa tốt 01 nội dung trừ 1 điểm</i> Tiêu chuẩn 6: Chế độ thông tin báo cáo Thực hiện chế độ thông tin báo cáo định kỳ, đột xuất kịp thời, chính xác về các nội dung về công tác chuyên môn <i>Điểm trừ:</i> <i>Báo cáo chậm trễ, còn sai sót 1 lần(Khi có văn bản nhắc nhở) trừ 1 điểm</i>	8
	Tổng điểm Tiểu học	100
Tiểu học	Tiêu chuẩn 1: Công tác quản lý Đánh giá công tác quản lý của hiệu trưởng nhà trường về công tác quản lý chuyên môn	10
	Tiêu chuẩn 2: Hồ sơ quản lý Thực hiện đầy đủ các các hồ sơ theo Điều lệ nhà trường lưu trữ khoa học theo quy định <i>Điểm trừ:</i> <i>+ Không thực hiện đầy đủ theo hướng dẫn: trừ 0,25 – 6 điểm</i> Đổi mới sinh hoạt chuyên môn: - Xây dựng kế hoạch DMSHCM - Thực hiện sinh hoạt chuyên môn hiệu quả (qua kiểm tra, dự sinh hoạt CM cụm trường, cấp huyện) - Lưu trữ hồ sơ	30
	Lưu trữ các kỹ kiểm tra	6
	Hồ sơ Kiểm định chất lượng giáo dục - Hồ sơ tự đánh giá: hồ sơ minh chứng, phần mềm KDCLGD (3 đ) - Đề nghị Đánh giá ngoài (1 đ) - Đã được đánh giá ngoài và công nhận (2 đ)	6
	Hồ sơ trường chuẩn (kế hoạch định hướng hoặc kế hoạch duy trì) - Xây dựng KH định hướng, kế hoạch duy trì (2 đ) - Lưu trữ hồ sơ đầy đủ theo quy định (4 đ)	6
	Tiêu chuẩn 3: Chất lượng giáo dục - Tuyển sinh đầu cấp - Huy động học sinh - Bỏ học - Học sinh vi phạm đến mức kỉ luật	40
	Mỗi nội dung 2 điểm. Thực hiện theo chỉ tiêu được Phòng GDĐT giao <i>Điểm trừ 0,25 – 2 điểm: Tỷ lệ thấp hơn bình quân chung của huyện (99% trở lên)</i>	10
	- Thực hiện Chương trình giáo dục: đúng, đầy đủ chương trình giáo dục theo quy định Căn cứ vào các kỹ kiểm tra đột xuất của Phòng GD&ĐT	10
	- Tổ chức vào đạo, bồi dưỡng, ôn tập, thi định kỳ Xây dựng kế hoạch: thể hiện rõ nội dung, đối tượng, có kiểm tra, theo dõi; kết quả có tiến bộ theo quy định	5
	Kết quả chất lượng giáo dục - Đánh giá năng lực - Đánh giá phẩm chất - Học sinh lưu ban - Học sinh HTCTLH - Học sinh HTCTTH - Hiệu quả đào tạo	15
	<i>Điểm trừ:</i> <i>- Tỷ lệ thấp hơn bình quân chung của huyện (99% trở lên)</i>	7
	Tiêu chuẩn 4: Thực hiện các phong trào, hội thi Xây dựng kế hoạch và tổ chức tốt các phong trào thi đua, các kế hoạch hội thi cấp trường trong năm học <i>Điểm trừ:</i> <i>- Thiếu KH, không tham gia trừ 0,25</i>	4
	Tham gia đầy đủ các phong trào thi đua các hội thi do cấp trên tổ phát động, tổ chức.	3
	Tiêu chuẩn 5: Thực hiện công tác XHH - Triển khai các VB của ngành về công tác XHH - Xây dựng KH XHH - Lưu trữ hồ sơ rõ ràng, khoa học - Đạt kết quả, được khen thưởng	5
	Tiêu chuẩn 6: Chế độ thông tin báo cáo Thực hiện chế độ thông tin báo cáo định kỳ, đột xuất kịp thời các nội dung về công tác chuyên môn <i>Điểm trừ:</i> - Báo cáo chậm trễ, còn sai sót - Được nhắc nhở do báo cáo chậm trễ <i>Trừ từ 0,25 điểm – 8 điểm</i>	8
	Tổng điểm THCS	100
THCS	Tiêu chuẩn 1: Công tác quản lý Đánh giá công tác quản lý của hiệu trưởng nhà trường về công tác quản lý chuyên môn Hiệu trưởng tham mưu UBND xã, thị trấn về công tác QL dạy thêm học thêm	10

Các tiêu chí thi đua	Nội dung	Tổng điểm (chưa tính điểm thưởng)
	<i>Tùy theo mức độ quản lý đánh giá điểm từ 0,25 – 10 điểm</i>	
	Tiêu chuẩn 2: Hồ sơ quản lý	30
	Thực hiện đầy đủ các các hồ sơ theo Điều lệ nhà trường lưu trữ khoa học theo quy định	
	Điểm trừ:	
	+ Không thực hiện đầy đủ theo hướng dẫn: trừ 0,25 – 8 điểm	8
	Đổi mới sinh hoạt chuyên môn:	
	- Xây dựng kế hoạch ĐMSHCM	
	- Thực hiện sinh hoạt chuyên môn hiệu quả (qua kiểm tra, dự sinh hoạt CM cụm trường, cấp huyện)	6
	- Lưu trữ hồ sơ	6
	Lưu trữ các kỳ kiểm tra, thi.	
	Hồ sơ Kiểm định chất lượng giáo dục. Hồ sơ trường chuẩn (kế hoạch định hướng hoặc kế hoạch duy trì)	
	- Xây dựng KH định hướng, kế hoạch duy trì (3 đ)	
	- Đã được đánh giá ngoài và công nhận (3 đ)	
	- Lưu trữ hồ sơ minh chứng, phần mềm KĐCLGD đầy đủ theo quy định (4 đ)	10
	Tiêu chuẩn 3: Chất lượng giáo dục	40
	- Tuyển sinh đầu cấp	
	- Huy động học sinh	
	- Bỏ học	
	- Học sinh vi phạm đến mức kỉ luật	
	Mỗi nội dung 2,5 điểm. Thực hiện theo chỉ tiêu được Phòng GD&ĐT giao	
	<i>Điểm trừ 0,25 – 2 điểm: Tỷ lệ thấp hơn bình quân chung của huyện</i>	10
	- Thực hiện Chương trình giáo dục: đúng, đầy đủ chương trình giáo dục theo quy định	
	Căn cứ vào các kỳ kiểm tra định kỳ, đột xuất của Phòng GD&ĐT	10
	- Tổ chức phụ đạo, bồi dưỡng, ôn tập, thi định kỳ	
	- Xây dựng kế hoạch: thể hiện rõ nội dung, đối tượng, có kiểm tra, theo dõi; kết quả có tiến bộ theo quy định	5
	Kết quả chất lượng giáo dục	
	- HL- HK (4đ)	
	- Học sinh lưu ban (4đ)	
	- TNTHCS; Tuyển sinh lớp 10 (5đ)	
	- Hiệu quả đào tạo; (2đ)	
	<i>Điểm trừ: Tỷ lệ thấp hơn tỉ lệ bình quân chung của huyện.</i>	15
	Tiêu chuẩn 4: Thực hiện các phong trào, hội thi	7
	Xây dựng kế hoạch và tổ chức tốt các phong trào thi đua, các kế hoạch hội thi cấp trường trong năm học 2018 – 2019 (2 đ)	4
	Kết quả nổi bật các cuộc thi do cấp trên tổ chức (2 đ)	
	<i>Điểm trừ:</i>	
	- Thiếu KH, không tham gia trừ 0,25	
	Tham gia đầy đủ các phong trào thi đua các hội thi do cấp trên tổ chức, tổ chức.	3
	Tiêu chuẩn 5: Thực hiện công tác XHH	5
	- Triển khai các VB của ngành về công tác XHH	5
	- Xây dựng KH XHH	
	- Lưu trữ hồ sơ rõ ràng, khoa học	
	- Đạt kết quả, được khen thưởng	
	<i>Tùy theo mức độ thực hiện, chấm từ 0,25-5 điểm</i>	
	Tiêu chuẩn 6: Chế độ thông tin báo cáo	8
	Thực hiện chế độ thông tin báo cáo định kỳ, đột xuất kịp thời các nội dung về công tác chuyên môn	
	<i>Điểm trừ:</i>	
	- Báo cáo chậm trễ, còn sai sót	
	- Được nhắc nhở do báo cáo chậm trễ	
	<i>Trừ từ 0,25 điểm – 8 điểm</i>	
	Tổng điểm Tổ chức biên chế viên chức - Chính trị tư tưởng	75
2. Tổ chức biên chế viên chức - Chính trị tư tưởng	Tiêu chuẩn 1: Tổ chức bộ máy, biên chế	10
	- Thực hiện tốt công tác tuyên truyền các văn bản chỉ đạo của cấp trên liên quan đến công tác cán bộ, công chức viên chức và người lao động.	
	Điểm trừ:	5
	+ Kế hoạch tuyên truyền thực hiện chưa đầy đủ theo hướng dẫn của ngành: trừ 2 điểm.	
	+ Các Kế hoạch tuyên truyền không dựa trên kế hoạch của ngành: trừ 01 điểm.	

Các tiêu chí thi đua	Nội dung	Tổng điểm (chưa tính điểm thưởng)
	<p>- Xây dựng cơ cấu tổ chức CBQL, GV nhân viên đơn vị đảm bảo theo quy định hiện hành; Điểm trừ: + Không thành lập các Hội đồng, các Tổ chuyên môn, Tổ văn phòng, ... theo quy định của điều lệ trường các cấp học hiện hành: trừ 2 điểm. + Có Quyết định thành lập nhưng các thành viên gia chưa đảm bảo về cơ cấu theo quy định: trừ 02 điểm. + Thể thức trình bày các Quyết định chưa đảm bảo theo quy định: trừ 01 điểm.</p>	5
	Tiêu chuẩn 2: Quản lý, sử dụng công chức, viên chức và người lao động	17
	<p>- Quản lý tốt đội ngũ cán bộ, công chức, viên chức và người lao động tại đơn vị; bố trí phân công đội ngũ hợp lý; Điểm trừ: + Không ban hành Quyết định phân công nhiệm vụ đối với CBGV, NV đầu năm: trừ 2 điểm. + Đơn vị còn phân công, bố trí không phù hợp: trừ 01 điểm.</p>	7
	<p>- Triển khai thực hiện có hiệu quả Quy định về đạo đức nhà giáo trong cán bộ, giáo viên, nhân viên; thực hiện đúng, đủ, kịp thời, minh bạch các chế độ, chính sách, khen thưởng, kỷ luật đối với cán bộ, giáo viên, nhân viên theo luật định. Điểm trừ: + Không xây dựng Kế hoạch tuyên truyền phổ biến các quy định trên hoặc có xây dựng nhưng kết quả đạt được chưa cao: trừ 2 điểm. + Có dư luận phản ánh đúng hoặc qua kiểm tra, xác minh nội dung phản ánh đúng: trừ 01 điểm/01 trường hợp. + Thực hiện các chế độ chính sách cho CB, GV, NV còn chậm, thiếu sót theo quy định: trừ 01 điểm/01 lần.</p>	5
	<p>- Quản lý hồ sơ Cán bộ, công chức, viên chức; thực hiện Cập nhật hồ sơ cán bộ, công chức vào chương trình PMIS, csdl.moet.edu.vn theo quy định. Điểm trừ: + Không phân công cán bộ, viên chức phù hợp theo dõi phụ trách: trừ 2 điểm. + Thực hiện việc cập nhật chưa đầy đủ, chưa đúng thời gian quy định trừ 1,5 điểm/01 lần. + Không tham dự hoặc không cử CBCCVC tham dự các cuộc tập huấn khi có yêu cầu: trừ 01 điểm/01 lần.</p>	5
	Tiêu chuẩn 3: Công tác Quy hoạch, đào tạo, bồi dưỡng cán bộ, công chức, giáo viên và nhân viên	15
	<p>- Thực hiện công tác quy hoạch cán bộ, bổ sung quy hoạch CBQL hằng năm theo quy định. Điểm trừ: + Không thực hiện công tác quy hoạch cán bộ, bổ sung công tác quy hoạch hằng năm trừ 2 điểm. + Thực hiện chưa đúng thời gian quy định trừ 1,5 điểm/01 lần.</p>	5
	<p>- Có xây dựng Kế hoạch đào tạo, bồi dưỡng về về chính trị, QLGD, chuyên môn, v.v... đối với CBCCVC hằng năm. Điểm trừ: + Không xây dựng Kế hoạch đào tạo, bồi dưỡng hàng năm trừ 2 điểm. + Không hoàn thành khóa đào tạo, bồi dưỡng trừ 1,5 điểm/trường hợp. + Vắng đào tạo, bồi dưỡng khi có triệu tập trừ 01 điểm/01 trường hợp.</p>	10
	Tiêu chuẩn 4: Đánh giá xếp loại công chức, viên chức, người lao động của đơn vị	10
	<p>- Triển khai tốt các quy định về việc đánh giá, xếp loại công chức, viên chức theo quy định của chuẩn Hiệu trưởng, Phó hiệu trưởng; Chuẩn giáo viên các cấp học; đánh giá cán bộ, viên chức theo quy định hiện hành. Điểm trừ: + Không triển khai các quy định về việc đánh giá, xếp loại công chức, viên chức hiện hành: trừ 02 điểm. + Có triển khai thực hiện nhưng chưa đầy đủ theo hướng dẫn của ngành: trừ 01 điểm.</p>	5
	<p>- Thực hiện đánh giá, xếp loại cán bộ quản lý, giáo viên theo chuẩn nghề nghiệp của Bộ GD&ĐT đảm bảo tính công bằng, dân chủ, công khai. Điểm trừ: + Kết quả đánh giá chưa bảo đảm tính công bằng, dân chủ: trừ 02 điểm/lần. + Không tổ chức công khai kết quả đánh giá theo quy định: trừ 01 điểm/lần.</p>	5
	Tiêu chuẩn 5: Chế độ thông tin, báo cáo, hội họp	8
	Thực hiện chế độ thông tin báo cáo định kỳ, đột xuất kịp thời các nội dung về công tác chuyên môn	8
	<p>Điểm trừ: - Báo cáo chậm trễ, còn sai sót</p>	

Các tiêu chí thi đua	Nội dung	Tổng điểm (chưa tính điểm thưởng)
	- Được nhắc nhở do báo cáo chậm trễ Trừ từ 0,25 điểm – 8 điểm	
	Tiêu chuẩn 6: Đẩy mạnh học tập và làm theo tấm gương đạo đức, phong cách Hồ Chí Minh; Không để xảy ra tình trạng cán bộ quản lý và giáo viên vi phạm đạo đức nhà giáo; tuyên truyền pháp luật,...	15
	- Xây dựng kế hoạch và chỉ đạo các đơn vị tổ chức các phong trào hưởng ứng chỉ thị 05-CT/TW ngày 14/5/2011 về tiếp tục đẩy mạnh việc học tập và làm theo tấm gương đạo đức Hồ Chí Minh được thể hiện bằng những công việc cụ thể. Điểm trừ: + Không xây dựng kế hoạch và triển khai thực hiện: trừ 02 điểm/lần. + Chưa cụ thể hóa bằng những công việc cụ thể tại đơn vị: trừ 01 điểm/lần.	5
	- Có tổ chức phát động và ký cam kết thực hiện các cuộc vận động trong toàn ngành giáo dục do Bộ Giáo dục và Đào tạo phát động, có thành lập Ban chỉ đạo và xây dựng kế hoạch, nội dung hoạt động cụ thể, có đánh giá, sơ kết quá trình thực hiện để rút kinh nghiệm. Điểm trừ: + Không xây dựng, chỉ đạo CBCCVC ký kết thực hiện cuộc vận động: trừ 02 điểm/lần. + Không tổ chức đánh giá, sơ kết, rút kinh nghiệm : trừ 01 điểm/lần.	5
	- Tham gia các lớp học tập chuyên đề tư tưởng chính trị, thực hiện có hiệu quả bồi dưỡng chính trị hệ hằng năm. Điểm trừ: + Không tham gia học tập bồi dưỡng chính trị hệ không đầy đủ: trừ 01 điểm/người. + CBCCVC vi phạm trong quá trình học tập phải nhắc nhở bằng văn bản: trừ 0,5 điểm/người.	5
	Tổng điểm cơ sở vật chất- trang thiết bị	75
3. Cơ sở vật chất- trang thiết bị	1.Lập hồ sơ quản lý tài sản đầy đủ :	10
	Không quan tâm, tham mưu mở rộng đất đảm bảo chuẩn, liên hệ , phối hợp các cơ quan cấp đầy đủ giấy CN QSDĐ.	-3
	Không lưu trữ đầy đủ, theo dõi các hồ sơ công trình xây dựng của trường	-2
	Không lập đầy đủ hồ sơ kiểm kê tài sản, trang thiết bị được trang cấp cho nhà trường theo phần mềm quản	-3
	Tổ chức thanh lý kịp thời các tài sản, TTB hư hỏng không còn giá trị sử dụng	-2
	2. Sử dụng hiệu quả tài sản, trang thiết bị được trang cấp :	33
	2.1 Quản lý tốt các tài sản cho thuê.	6
	Không triển khai thực hiện cho thuê các tài sản của trường thực hiện theo đúng quyết định 37/2018/QĐ-	-3
	Không kiểm tra việc thu tiền giữ xe theo quyết định 5618/QĐ-UBND ngày 30/12/2016 và bán giá hàng hóa	-3
	2.2 Quản lý tốt thư viện .	10
	theo hướng chuẩn hóa, đồng bộ, thân thiện, phù hợp với cấp học và đối tượng phục vụ.	-2
	Tăng cường công tác đầu tư xã hội hóa tham gia xây dựng thư viện trường học.	-2
	Trường không duy trì được chuẩn thư viện của năm trước	-2
	Trường không nâng chất chuẩn thư viện đạt được của năm trước(Chuẩn lên tiên tiến, Tiên tiến lên xuất sắc)	-2
	Trường không đạt thư viện thân thiện	-2
	2.3 Quản lý tốt tài sản, trang thiết bị được trang cấp	17
	Xây dựng kế hoạch quản lý, bảo quản sử dụng tài sản, TTB của trường có hiệu quả.	-2
	Không mua bảo hiểm tất cả tài sản chỉ bảo hiểm thiết bị	-1
	TTB của nhà trường và bàn giao tài sản cho người quản lý trực tiếp.	-2
	cầu tối thiểu, hàng năm	-5
	đoạn đầu tư sát với điều kiện hiện trạng thực tế của trường .	-2
	không xây dựng kế hoạch sửa chữa, mua sắm kịp thời theo kế hoạch của huyện	-3
	3. Đảm bảo an toàn trường học, vệ sinh môi trường, cây xanh cảnh quang trường học	24
	3.1 Đảm bảo an toàn trường học :	5
	Không kịp thời sửa chữa đồ dùng đồ chơi để đảm bảo an toàn khi học sinh vui chơi,	-3
	không kịp thời khắc phục các việc có thể gây nguy hiểm cho học sinh như cảnh cây khô, lan can hư hỏng, ao	-2
	3.2 Vệ sinh môi trường :	7
	Không kịp thời dọn dẹp và sửa chữa các thiết bị vệ sinh của nhà vệ sinh, nhà vệ sinh không sạch sẽ làm ảnh	-3
	Không thường xuyên dọn dẹp xử lý rong rêu đóng trên nền sân, lối đi và dọn dẹp vệ sinh xung quanh và	-2
	Không xây dựng lò đốt rác hoặc hợp đồng lấy rác để rác vương vãi gây mất vệ sinh, vệ mỹ quan	-2
	3.3 Quản lý y tế trường học và vệ sinh an toàn thực phẩm;	5
	Trường không có góc y tế (trường chưa đạt chuẩn), có phòng y tế (trường đạt chuẩn), có đầy đủ hồ sơ theo quy định. Được kiểm tra và đánh giá hoạt động khá tốt.	-3

Các tiêu chí thi đua	Nội dung	Tổng điểm (chưa tính điểm thưởng)
	Trường để xảy ra ngộ độc thực phẩm hoặc các vấn đề có liên quan đến ngộ độc thực phẩm xảy ra tại trường.	-2
	3.4 Cây xanh cảnh quang trường học:	5
	Trường không bố trí trồng cây xanh hợp lý để tạo bóng mát cho học sinh vui chơi, kịp thời cắt tỉa khi kết thúc năm học .	-3
	Trường không cân đối khuôn viên nhà trường để tạo mảng xanh hạn chế bê tông hóa sân trường	-2
	4. Chế độ thông tin báo cáo	8
	Thực hiện đầy đủ và đúng thời gian báo cáo thường xuyên hoặc độ xuất theo yêu cầu của phòng, Sở về tài sản, TTB(Thiếu 01 báo cáo trừ 01 điểm)	
	Tổng điểm Công tác kiểm tra, giải quyết khiếu nại, tố cáo theo thẩm quyền	75
4. Công tác kiểm tra, giải quyết khiếu nại, tố cáo theo thẩm quyền	Tiêu chuẩn 1: Công tác kiểm tra nội bộ trường học (KTNB)	20
	- Có ban hành Quyết định và xây dựng kế hoạch KTNB trường học. Điểm trừ: + KH không thực hiện đầy đủ theo hướng dẫn: trừ 2 điểm + KH không dựa trên kế hoạch năm học của đơn vị :trừ 2 điểm + Không có quyết định ban hành kế hoạch: trừ 1 điểm	5
	- Thực hiện đầy đủ các cuộc kiểm tra theo kế hoạch, tổ chức theo dõi, đôn đốc sau kết luận hoặc thông báo của thủ trưởng đơn vị. Điểm trừ: + Đạt thấp hơn cứ 5% theo kế hoạch: trừ 2 điểm + Thực hiện không đầy đủ việc theo dõi, đôn đốc sau kiểm tra: trừ 2 điểm + Kiểm tra nhưng thiếu sản phẩm (biên bản, kết quả): trừ 2 điểm + Không thực hiện việc sơ kết: trừ 2 điểm ; tổng kết: trừ 2 điểm	10
	- Lưu trữ hồ sơ công tác KTNB Điểm trừ: + Hồ sơ lưu trữ thiếu: trừ 1 điểm	5
	Tiêu chuẩn 2: Thực hiện kiến nghị sau kết luận thanh tra, kiểm tra của các cấp	10
	- Có mở hồ sơ theo dõi, đôn đốc việc thực hiện kiến nghị của các Đoàn thanh tra, kiểm tra các cấp. Điểm trừ: + Có mở hồ sơ nhưng không đầy đủ so với cuộc thanh tra, kiểm tra đã tiến hành trong năm học của các cấp: trừ 1 điểm/cuộc	5
	- Đảm bảo tiến độ và thời gian việc thực hiện các kiến nghị theo kết luận của Đoàn kiểm tra hoặc Đoàn thanh tra các cấp - Lưu trữ hồ sơ đầy đủ (kèm các minh chứng). Điểm trừ: + Thực hiện dưới 90% việc theo dõi, đôn đốc, kiểm tra việc thực hiện các kiến nghị trong kết luận của các Đoàn kiểm tra, thanh tra: trừ 1 điểm + Lưu trữ hồ sơ không đầy đủ: trừ 1 điểm	5
	Tiêu chuẩn 3: Công tác tiếp công dân, giải quyết khiếu nại, tố cáo, phòng chống tham nhũng và thực hành tiết kiệm	20
	- Tiếp công dân, giải quyết đơn thư khiếu nại, tố cáo, kiến nghị phản ánh đúng qui định - Thực hiện công tác tuyên truyền, phổ biến các qui định của pháp luật liên quan đến công tác tiếp công dân, giải quyết khiếu nại, tố cáo, phòng chống tham nhũng và thực hành tiết kiệm	

Các tiêu chí thi đua	Nội dung	Tổng điểm (chưa tính điểm thưởng)
	<p>Điểm trừ:</p> <p>+ Trường chưa làm tốt công tác tiếp dân (không có qui chế, nội qui, địa điểm tiếp công dân): trừ 2 điểm.</p> <p>+ Không mở sổ tiếp công dân định kỳ của thủ trưởng đơn vị và bộ phận được phân công: trừ 2 điểm</p> <p>+ Trường có đơn thư vượt cấp: trừ 2 điểm</p> <p>+ Hồ sơ lưu trữ không đầy đủ: trừ 1 điểm</p> <p>+ Trường để xảy ra tình hình khiếu kiện phức tạp gây ảnh hưởng đến an ninh chính trị, trật tự xã hội và uy tín của ngành đã được các cơ quan chức năng kết luận: trừ 5 điểm.</p>	10
	<p>- Công tác phòng, chống tham nhũng và thực hành tiết kiệm: Trường có xây dựng kế hoạch PCTN, thực hành tiết kiệm theo chỉ đạo của cơ quan có thẩm quyền và tổ chức triển khai thực hiện tại đơn vị, có báo cáo theo qui định</p> <p>Điểm trừ:</p> <p>+ Có kế hoạch nhưng không tổ chức thực hiện: trừ 4 điểm</p> <p>+ Tổ chức thực hiện không đầy đủ theo kế hoạch: trừ 2 điểm</p> <p>+ Thực hiện báo cáo định kỳ và đột xuất không đầy đủ: trừ 1 điểm</p> <p>Không cho điểm:</p> <p>- Trường có cán bộ, công chức, viên chức có hành vi tham nhũng bị cơ quan có thẩm quyền xử lý kỷ luật hoặc xử lý hình sự.</p> <p>- Không xây dựng kế hoạch PCTN và thực hành tiết kiệm theo chức năng, nhiệm vụ.</p>	10
	Tiêu chuẩn 4: Nội bộ trường học	15
	- Nội bộ đoàn kết.	
	<p>Điểm trừ:</p> <p>+ Chưa làm tốt công tác tuyên truyền pháp luật để CB, GV, NV kiến nghị, phản ánh không đúng qui định pháp luật: trừ 1 điểm.</p> <p>+ Có CC, VC và người lao động bị kỷ luật: trừ 2 điểm</p> <p>Không cho điểm: Nếu nội bộ mất đoàn kết</p>	5
	- Triển khai thực hiện tốt quy chế dân chủ cơ sở và hội nghị CB-CC-VC; hội nghị người lao động và thỏa ước lao động tập thể (đơn vị NCL)	5
	- Thực hiện đầy đủ việc công khai trong lĩnh vực giáo dục theo qui định.	
	Điểm trừ: Thực hiện công khai không đầy đủ: trừ 1 điểm/lần	5
	Tiêu chuẩn 5: Tham gia phối hợp trong công tác kiểm tra	10
	- Bảo đảm chế độ thông tin, báo cáo định kỳ, đột xuất theo quy định.	
	<p>Điểm trừ:</p> <p>- Thiếu báo cáo định kỳ hoặc đột xuất (khi có yêu cầu): trừ 1 điểm</p> <p>- Thiếu báo cáo theo yêu cầu xử lý đơn: trừ 1 điểm</p>	7
	- Tham gia đầy đủ các hội nghị, tập huấn về công tác thanh tra, kiểm tra.	
	Điểm trừ: Không tham dự đầy đủ theo kế hoạch: trừ 1 điểm	3
	Tổng điểm Công tác ứng dụng công nghệ thông tin	75
5. Công tác ứng dụng công nghệ thông tin	Xây dựng và triển khai đầy đủ các kế hoạch thực hiện về công nghệ thông tin	10
	Sử dụng và thực hiện tốt các phần mềm theo quy định (phổ cập giáo dục, cơ sở dữ liệu, kiểm định chất lượng,...)	20
	Sử dụng và quản lý tốt thư điện tử theo quy định (trên hệ thống ICT của huyện; tên miền moet.edu.vn của Sở GD&ĐT Long An; longan.gov.vn của UBND tỉnh Long An)	10
	Triển khai và đưa vào sử dụng hiệu quả thiết bị CNTT trong giảng dạy (Giáo án điện tử, xây dựng bài giảng e-Learning, giáo án tương tác,...)	12
	Sử dụng có hiệu quả website của đơn vị (tên miền edu.vn)	15
	Chế độ thông tin báo cáo:	8
	Thực hiện chế độ thông tin báo cáo định kỳ, đột xuất kịp thời các nội dung theo quy định	
	Điểm trừ:	
	- Báo cáo chậm trễ, còn sai sót	
	- Được nhắc nhở do báo cáo chậm trễ	
	Trừ từ 0,25 điểm – 8 điểm	
6. Điểm thưởng cho tập thể và cá nhân tham gia các phong trào thi đua	Cấp huyện: giải ba (+0,25đ/giải); giải nhì(+0,5đ/giải); giải nhất (+1đ/giải)	
	Cấp tỉnh: giải ba (+1đ/giải); giải nhì(+2đ/giải); giải nhất (+3đ/giải)	
	Cấp toàn quốc: khuyến khích (+1đ/giải); giải ba (+2đ/giải); giải nhì(+3đ/giải); giải nhất (+4đ/giải)	
Lưu ý: Điểm thưởng không quá 5 điểm		

Các tiêu chí thi đua	Nội dung	Tổng điểm (chưa tính điểm thưởng)
----------------------	----------	---

***Lưu ý khi bình xét các danh hiệu thi đua**

* Đơn vị được bình xét danh hiệu Tập thể Lao động tiên tiến	1. Phải là đơn vị tiêu biểu trong bậc học
	2. Phải đạt các tiêu chuẩn theo Quyết định số 4614/QĐ-UBND, ngày 11/12/2018, của UBND tỉnh Long An
* Đơn vị được bình xét danh hiệu Tập thể Lao động xuất sắc, Cờ thi đua	1. Phải là đơn vị xuất sắc trong bậc học
	2. Phải đạt các tiêu chuẩn theo Quyết định số 4614/QĐ-UBND, ngày 11/12/2018, của UBND tỉnh Long An
	3. Thu bảo hiểm y tế đạt theo quy định

***Các trường hợp không đề nghị công nhân các danh hiệu thi đua**

1. Đơn vị có cá nhân vi phạm đạo đức nhà giáo, vi phạm quy chế chuyên môn.
2. Để xảy ra hoả hoạn, mất cắp, gây thiệt hại vật chất nghiêm trọng do nguyên nhân chủ quan
3. Hồ sơ kiểm định chất lượng giáo dục không hoàn thành hoặc không cập nhật đầy đủ, kịp thời theo kế hoạch
4. Đơn vị xảy ra vi phạm quản lý tài chính
5. Tỷ lệ huy động (không tính bậc học mầm non), chất lượng giáo dục cuối năm không tính thì lại thấp hơn tỉ lệ trung bình chung của huyện.

Cần Giuộc, ngày 22 tháng 01 năm 2019
TRƯỞNG PHÒNG



Nguyễn Chánh Thà